

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2025/DS-PT

Ngày: 06-01-2025

V/v Tranh chấp hợp đồng vận chuyển
hàng hoá và hợp đồng vay tài sản”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Ninh

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Nhum

Bà Lê Hồng Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Tú Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 193/2024/TLPT-DS ngày 20/11/2024 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vận chuyển hàng hoá và hợp đồng vay tài sản*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 28/2024/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Toà án nhân dân thị xã Bình Long bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 300/2024/QĐXXPT-DS ngày 09 tháng 12 năm 2024, giữa:

* Nguyên đơn: Bà Lê Thị Tô H, sinh năm 1975 (Có mặt);

Địa chỉ: Tô H, khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

* Bị đơn:

1. Ông Ngô Việt T, sinh năm 1968; (có đơn xin vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Nhật Thái H1, sinh năm 1974; (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Tô F, ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Nguyễn Nhật Thái H1: Ông Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1995; Địa chỉ: Ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước (có mặt).

**Người kháng cáo:* Bị đơn bà Nguyễn Nhật Thái H1

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn – Bà Lê Thị Tố H trình bày:

Từ tháng 6/2023 đến tháng 9/2023, bà Nguyễn Nhật Thái H1 và ông Ngô Việt T không thanh toán tiền cước phí vận chuyển thức ăn gia súc cho bà H với tổng số tiền là 232.457.500 đồng (Hai trăm ba mươi hai triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm đồng). Số tiền này đã được ông T, bà H1 xác nhận theo giấy nhận nợ tiền cước phí vận chuyển ngày 04/10/2023. Sau khi hai bên xác nhận lại số tiền bà H1, ông T còn nợ lại tiền cước vận chuyển số tiền 220.279.000 đồng (Hai trăm hai mươi triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn đồng).

Ngoài ra ông Ngô Việt T và bà Nguyễn Nhật Thái H1 còn vay của bà H số tiền cụ thể như sau: Ngày 27/9/2021 vay số tiền 250.000.000 đồng (Hai trăm năm triệu đồng), ngày 17/12/2022 vay số tiền 141.630.000 đồng (Một trăm bốn mươi một triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng). Tổng cộng là 391.630.000 đồng. Sau đó vào ngày 12/11/2023 ông T, bà H1 đã trả cho bà H được số tiền 200.000.000 đồng. Còn nợ lại số tiền vay là 191.630.000 đồng (một trăm chín mươi một triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng).

Nay bà Lê Thị Tố H yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết buộc vợ chồng bà Nguyễn Nhật Thái H1 và ông Ngô Việt T có nghĩa vụ thanh toán cho bà Lê Thị Tố H tổng cộng số tiền 411.909.000 đồng (Bốn trăm mười một triệu chín trăm lẻ chín nghìn đồng). Trong đó nợ số tiền cước vận chuyển là 220.279.000 đồng (Hai trăm hai mươi triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn đồng) và số tiền vay là 191.630.000 đồng (Một trăm chín mươi một triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng), ngoài ra bà H không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa bà Lê Thị Tố H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không sửa đổi, bổ sung yêu cầu gì thêm.

Quá trình giải quyết vụ án tại biên bản lấy lời khai ngày 16/7/2024 bị đơn bà Nguyễn Nhật Thái H1 trình bày:

Thống nhất theo lời trình bày của nguyên đơn và bà H1 thừa nhận hiện nay vợ chồng bà H1, ông T còn nợ bà Lê Thị Tố H số tiền vận chuyển là 220.279.000 đồng (Hai trăm hai mươi triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn đồng) và bà H1 cũng

thừa nhận vào ngày 03/10/2023 vợ chồng bà Nguyễn Nhật Thái H1, ông Ngô Việt T có vay bà Lê Thị Tố H số tiền vay là 391.630.000 đồng đến ngày 12/11/2023 vợ chồng bà H1, ông T đã trả cho bà Lê Thị Tố H số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) hiện vợ chồng bà H1, ông T còn nợ bà Lê Thị Tố H số tiền vay là 191.630.000 đồng (Một trăm chín mươi một triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng). Tổng số tiền nợ là 411.909.000 đồng (Bốn trăm mười một triệu chín trăm lẻ chín nghìn đồng).

Quá trình giải quyết vụ án đồng bị đơn ông Ngô Việt T đã được Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng ông Ngô Việt T vắng mặt nên không có lời trình bày.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 28/2024/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước quyết định:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Tố H.

Buộc bà Nguyễn Nhật Thái H1 và ông Ngô Việt T có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Lê Thị Tố H tổng cộng số tiền 411.909.000 đồng (Bốn trăm mười một triệu chín trăm lẻ chín nghìn đồng). Trong đó gồm: Tiền cước vận chuyển là 220.279.000 đồng (Hai trăm hai mươi triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn đồng) và số tiền vay là 191.630.000 đồng (Một trăm chín mươi một triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về phần án phí, chi phí tố tụng và nghĩa vụ thi hành án, quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 30/10/2024 bị đơn bà Nguyễn Nhật Thái H1 có đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm sửa một phần Bản án sơ thẩm số 28/2024/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn bà Lê Thị Tố H với bị đơn ông Ngô Việt T và người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Nguyễn Nhật Thái H1 là ông Nguyễn Mạnh C thống nhất thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án như sau:

Ông Ngô Việt T bà Nguyễn Nhật Thái H1 có nghĩa vụ trả cho bà H tổng số tiền là 411.909.000 đồng (Bốn trăm mười một triệu chín trăm lẻ chín nghìn đồng). Trong đó gồm: Tiền cước vận chuyển là 220.279.000 đồng (Hai trăm hai mươi triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn đồng) và số tiền vay là 191.630.000 đồng (Một trăm chín mươi một triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng).

- Phương thức và thời gian trả nợ: Trả một lần vào ngày 30/6/2025.

- Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Từ thời điểm thụ lý vụ án tại cấp phúc thẩm đến nay, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử và các đương sự đã tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 300, Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa Bản án sơ thẩm theo hướng công nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Các vấn đề khác đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Nhật Thái H1 làm trong thời gian luật định, hình thức và nội dung phù hợp các tại các Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự là hợp lệ nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung:

Theo nội dung Bản án dân sự sơ thẩm số 28/2024/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tuyên buộc bà Nguyễn Nhật Thái H1 và ông Ngô Việt T có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Lê Thị Tố H tổng cộng số tiền 411.909.000 đồng (*Bốn trăm mười một triệu chín trăm lẻ chín nghìn đồng*). Trong đó gồm: Tiền cước vận chuyển là 220.279.000 đồng (*Hai trăm hai mươi triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn đồng*) và số tiền vay là 191.630.000 đồng (*Một trăm chín mươi một triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng*). Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm Nguyên đơn bà Lê Thị Tố H với bị đơn ông Ngô Việt T và người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Nguyễn Nhật Thái H1 là ông Nguyễn Mạnh C thống nhất thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án như sau:

Ông T bà H1 có nghĩa vụ trả cho bà H tổng số tiền là 411.909.000 đồng (*Bốn trăm mười một triệu chín trăm lẻ chín nghìn đồng*). Trong đó gồm: Tiền cước vận chuyển là 220.279.000 đồng (*Hai trăm hai mươi triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn đồng*) và số tiền vay là 191.630.000 đồng (*Một trăm chín mươi một triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng*).

Phương thức và thời gian trả nợ: Trả một lần vào ngày 30/6/2025.

Xét thấy, các đương sự đã tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự theo nội dung nêu trên. Do đó kháng cáo của bà Nguyễn Nhật thái H1 được chấp

nhận và sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 28/2024/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước theo hướng công nhận sự thỏa thuận của các đương sự theo nội dung nêu trên.

[3]. Về án phí:

[3.1] Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Nhật Thái H1 và ông Ngô Việt T phải chịu như bản án sơ thẩm.

[3.2] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bà Nguyễn Nhật Thái H1 được chấp nhận nên bà Nguyễn Nhật Thái H1 không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 300, Khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Nhật Thái H1.

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 28/2024/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Áp dụng các Điều 463; 466; 468; 469 của Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của nguyên đơn bà Lê Thị Tố H và bị đơn ông Ngô Việt T, bà Nguyễn Nhật Thái H1, đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Nguyễn Mạnh C về các nội dung sau:

Ông Ngô Việt T bà Nguyễn Nhật Thái H1 có nghĩa vụ trả cho bà H tổng số tiền là 411.909.000 đồng (*Bốn trăm mười một triệu chín trăm lẻ chín nghìn đồng*) Trong đó gồm: Tiền cước vận chuyển là 220.279.000 đồng (*Hai trăm hai mươi triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn đồng*) và số tiền vay là 191.630.000 đồng (*Một trăm chín mươi một triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng*).

Phương thức và thời gian trả nợ: Trả một lần vào ngày 30/6/2025.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong

tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Nhật Thái H1 và ông Ngô Việt T phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 20.476.360 đồng (*Hai mươi triệu bốn trăm bảy mươi sáu nghìn ba trăm sáu mươi đồng*).

3. Về án phí dân sự phúc thẩm:

- Bà Nguyễn Nhật Thái H1 không phải chịu, Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước trả lại cho bà H1 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002303 ngày 01 tháng 11 năm 2024.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- TAND thị xã Bình Long;
- Chi cục THA DS thị xã Bình Long;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, TDS, HCTP.(10)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quang Ninh